TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 72/2021/HS-ST
Ngày: 21 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Quân;

Ông Vũ Xuân Thùy

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2020/TLST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1 Mai Trung K, sinh ngày 01/4/1967 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đức B và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Đinh Thị P, sinh năm 1974 đã ly hôn; có 04 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 21/6/2021 đến ngày 30/6/2021 chuyển tạm giam đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Mai Trung K: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định: "có mặt"

2 Trần Văn C, sinh ngày 19/10/1983 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Đinh Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 01/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất mà túy"; tiền sự:

Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30/6/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*.

1. Anh Đinh Văn C; "vắng mặt".

2. Anh Đinh Văn T; "vắng mặt".

- *Người chứng kiến*.

1 Anh Mai Đức D; "vắng mặt".

2. Anh Nguyễn Xuân M; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20/6/2021, Trần Văn C đi bộ từ nhà ở xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đến khu vực chợ Cầu Cụ, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mua Heroine. Tại đây C mua 2.000.000đ Heroine của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Người đàn ông đưa cho C 01 túi nilông kích thước (5x8)cm bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu xanh, chứa chất bột dang cục màu trắng. Sau đó, C mang về nhà cất giấu ở phòng ngủ với mục đích chia nhỏ bán kiếm lời.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngay 21/6/2021, Đinh Văn C, sinh năm 1980, trú tại: xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đến nhà Mai Trung K, sinh năm 1967, trú tại: xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định hỏi mua 50.000đ Heroine (C là bạn nghiện của K), Kiên bảo C ngồi đợi rồi K gọi điện thoại cho Trần Văn C hỏi mua 300.000đ Heroine với mục đích chia nhỏ bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. C đồng ý, vào phòng ngủ, dùng dao lam chia một phần Heroine từ gói Heroine đã mua trước đó gói lại bằng vỏ bao thuốc lá Điện Biên cho vào túi quần rồi đi bộ đến nhà Kiên. Đến nơi, C đưa gói Heroine cho K và nhận 300.000đ. Sau đó, C lên giường nhà K nằm. Biết K đã có Heroine bán, C đưa 50.000đ. K nhận tiền rồi cầm gói Heroine vừa nhận từ C đến bàn uống nước dùng dao lam chia một phần nhỏ Heroine gói lại bằng giấy có sẵn trong phòng đưa cho C, C có số Heroine này vào bơm kim tiêm bên trong chứa mước cất đã chuẩn bị từ trước. Đồng thời lúc này, Đinh Văn T ở xóm 9, xã X đến nhà K hỏi mua Heroine. K đồng ý bán và nhận của T 100.000đ để trên mặt bàn tại vị trí Ki đang ngồi và dùng dao lam chia một phần nhỏ Heroine từ gói mua của C rồi gói lại bằng giấy có sẵn trong phòng đưa cho T thì bị lực lượng Công an huyện X phối hợp cùng Công an xã X kiểm tra, phát hiện bắt quả tang (lúc này là khoảng 10 giờ 10 phút ngày 21/6/2021). Qúa trình bắt giữ tổ công tác thu giữ; 01 gói nhỏ gói bằng giấy vỏ bao thuốc lá Điện Biên bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng trên mặt bàn nhà K niêm phong ký hiệu là M1, 01 gói bằng giấy Kiên

cầm trên tay chuẩn bị giao cho Toan niêm phong ký hiệu M2, thu giữ của Đinh Văn C 01 bơm kim tiêm màu trắng bên trong chứa hỗn hợp chất lỏng màu trắng niêm phong ký hiệu M3. Ngoài ra còn thu giữ của K số tiền 150.000đ (Kiên khai là tiền bán Heroine cho C và T); 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu xanh và 01 dao lam cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Trần Văn C số tiền 300.000đ (C khai bán Heroine cho K mà có) và chiếc điện thoại di động Nokia màu đen.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Trần Văn C, phát hiện thu giữ tại góc phòng gần cửa ra vào nhà 01 túi nilon kích thươc (5x8)cm bên trong có 01 gói giấy nhỏ kích thước (2,5x4)cm chứa chất bột dạng cục màu trắng niêm phong ký hiệu K.

Qúa trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Trung K, Đinh Văn T, Đinh Văn C không thu giữ được đồ vật, tài sản gì.

Ngày 23/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X ra quyết định trưng cầu giám định đối với các mẫu vật niêm phong ký hiệu lần lượt M1, M2, M3, K.

Tại bản kết luận giám định số 857/GĐKTHS ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1, M2, M3 và K gửi giám định đều là ma túy. Loại chất Heroine.

- Khối lượng mẫu M1 là 0,127 gam.

- Khối lượng mẫu M2 là 0,024 gam.

- Khối lượng mẫu M3 là 0,024 gam.

- Khối lượng mẫu K là 1,822 gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 xi lanh kim tiếm nhựa loại 3ml niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là dung dịch ma túy. Loại chất Heroine, thể tích dịch mẫu M3 là 1ml.

Ngày 28/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định nồng độ, khối lượng Heroine trong bơm kim tiêm niêm phong ký hiệu M3.

Tại bản kết luận giám định số 5437/C09 -TT2 ngày 07/7/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận; Nồng độ Heroine có trong mẫu chất lỏng màu trắng gửi giám định là 15,9mg/ml. Khối lượng Heroine có trong 0,7 ml chất lỏng màu trắng gửi giám định là 11,13 mg.

Kết quả xét nghiệm định tính Morphin đối với Mai Trung K, Trần Văn Chí, Đinh Văn T và Đinh Văn C ngày 21/6/2021 của Trung tâm y tế huyện Xuân Trường xác định: Mai Trung K, Trần Văn C, Đinh Văn T và Đinh Văn C đều dương tính vơi Morphin.

Tại cơ quan điều tra, Mai Trung K và Trần Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Sau đó, Mai Trung K thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi bán 0,024 gam Heroine cho Đinh Văn T.

Cáo trạng số 68/CT-VKS, ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Mai Trung K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Mai Trung K;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Trung K.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn C.

- Tuyên bố bị cáo Mai Trung K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Trung K từ 7 (bẩy) năm 9 (chín) tháng đến 8 năm tù về tội 'Mua bán trái phép chất ma tuy"; xử phạt Mai Trung K từ 01 (một) năm 9 (chính) tháng đến 2 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuy"

Tổng hợp xử phạt bị cáo Mai Trung K từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo K từ 5.000.000đ - 7.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuy"

Xử phạt bị cáo Trần Văn C tư 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 3(ba) năm 9 (chín) tháng năm tù.

Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 213/2018/HS- ST ngày 01/8/2021của Tòa án nhân dân TP Nam Định buộc bị cáo phải chấp hành từ 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng đến 5 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo C từ 5000.000đ - 7.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ Công an tỉnh Nam Định; 01 phong bì niêm phong có chữ Bộ Công an Viện khoa học hình sự; 01 lưỡi giam lam.

Tịch thu chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone cùng thẻ sim của bị cáo Kiên và 01 chiếc điện thoại Nokia của bị cáo C để sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu số tiền 150.000 của bị cáo K và 300.000đ của bị cáo C sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo K không tự bào chữa, tranh luận gì.

Luật sự bào chữa cho bị cáo Mai Văn K trình bày; Hành vi của bị cáo Mai Văn K "Mua bán trái phép chất mà túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như Viện kiểm sát truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tôi, đúng pháp luật. Qúa trình điều tra và trúy tố bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho T nhưng nay tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi bán ma túy cho T, mặt khác hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo mắc bệnh xã hội. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo K theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và cho bị cáo K được mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình và cộng đồng xã hội cũng như không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo K nhất trí với lời bào chữa của luật sư, không bổ sung gì.

Bị cáo C nhất trí, không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Tại phiên hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho Đinh Văn T, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở xác định: Với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân và chia nhỏ để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 21/6/2021, tại nhà của mình ở xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, Mai Trung K đã mua 0,1669 gam Heroine của Trần Văn C ở xóm 8, xã Xu với giá 300.000đ. Sau đó, K chia nhỏ bán 0,0159 gam

Heroine cho Đinh Văn C, sinh năm 1980; trú tại: xóm 6, xã X lấy 50.000đ và tiếp tục chia 0,024 gam Heroine bán cho Đinh Văn T, sinh năm 1965; trú tại: xóm 6, xã X lấy 100.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Qúa trình điều tra K khai số Heroine còn lại 0,127 gam giữ lại để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành 2 tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn C cất giấu 1,822 gam Heroien tại nhà nhằm mục đích bán kiếm lời, ngoài ra Chí còn bán 0,1669 gam Heroine cho Mai Trung K lấy 300.000đ nên Trần Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tổng khối lượng 1,9889 gam Heroine. Vì vậy, hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo K cũng như hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma tuý, một hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Các bị cáo là người nghiện ma túy nên đã thấu hiểu được tác hại của ma túy, trong đó bị cáo C bán Heroine cho bị cáo K để kiếm lời, bị cáo K bán Heroine cho T và C cũng để kiếm lời và ngoài ra bị cáo K còn tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Vì mục đích kiếm lời mà các bị cáo bất chấp coi thường pháp luạt, geo cái chất trắng cho người khác, tiếp tay cho tệ nạn ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K đã thành khẩn khai báo, năn ăn hối cải. Đối với bị cáo C quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hinh sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công

dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo C ngoài phải chấp hành hình phạt của bản án này ra thì bị cáo còn chấp hành hình phạt tại bản án số 215/2018/HS - ST ngày 01/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt bị cáo Trần Văn C 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà bị cáo chưa đi chấp hành án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nên HĐXX sẽ áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối các bị cáo K, C ở mức khởi điểm theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ:

Số ma túy đã thu giữ của các bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành cũng như 01 lưỡi dao lam nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

Số tiền 150.000đ thu gữa của bị cáo K là tiền do phạm tội mà có và 01 chiếc điện thoại Iphone thu của bị cáo K là cung cụ phương tiện phạm tội cũng như số tiền 300.000đ thu của bị cáo C do phạm tội mà có cùng 01 điện thoại Nokia là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo C chiều ngày 20/6/2021, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[9] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0.0159 gam Heroine của Đinh Văn C và hành vi tàng trữ trái phép 0,024 gam Heroine của Đinh Văn T, xét thấy C và T chưa có tiền án, tiền sự về tội liên quan đến ma túy nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền mỗi đối tượng là 1.000.000đ là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Trung K.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với Mai Trung K.

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn C.

Tuyên bố bị cáo Mai Trung K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Cphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Trung K 07 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Trung K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất mà túy".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo K phải chấp hành 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo K 5.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt tại bản số 215/2018/HS-ST ngày 01/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt bị cáo Trần Văn C 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo C 5.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào các điểm a, b, c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền 150.000đ; 01 chiếc điện thoại Iphone của bị cáo Kiên cũng như số tiền 300.000đ và 01 điện thoại Nokia của bị cáo C sung ngân sách Nhà nước

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 857/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và mẫu vật giám định số 5437/C09 -TT2 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và 01 lưỡi dao lam.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/THA ngày 16/12/2021 và biên lai thu tiền số 0001560 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Mai Trung K và bị cáo Trần Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo K và bị cáo C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X ;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã X;
- UBND xã X
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Phạm Ngọc Long